

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS
COTECCONS CONSTRUCTION
JOINT STOCK COMPANY**

Số/ No.: 5993/2026/CV-CTD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 07 năm 2026
Ho Chi Minh city, 20 July, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi/ To: - Ủy Ban Chứng Khoán nhà nước/ **State Securities Commission of Vietnam**
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành
phố Hồ Chí Minh/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/
Vietnam Exchange/ Hochiminh Stock Exchange/ Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức/ **Name of organization**: Công ty Cổ phần Xây Dựng Coteccons/ **Coteccons Construction Joint Stock Company**
 - Mã chứng khoán/ **Stock code**: CTD
 - Địa chỉ/ **Address**: 236/6 Điện Biên Phủ, P. Gia Định, TP. HCM
 - Điện thoại liên hệ/ **Tel.**: (84) (28) 35142255 - Fax: (84) (28) 35142277
 - E-mail: bodsecretary@coteccons.vn
2. Nội dung thông tin công bố/ **Contents of disclosure**:
 - Nghị quyết Hội đồng quản trị số 08/2026/NQ-HDQT ngày 20/07/2026 về việc thực hiện lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản/ **Board of Directors' Resolution No. 08/2026/NQ-HDQT dated 20 July, 2026 on obtaining Shareholders' written opinions.**
 - Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản/ **Notice of the Record Date for the Solicitation of Shareholders' Written Opinions.**
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/07/2026 tại đường dẫn: <https://coteccons.vn/investor-relations-vn/> This information was published on the company's website dated 20 July, 2026, as in the link <https://www.coteccons.vn/en/investor-relations/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ **We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.**

**Tài liệu đính kèm/
Attached documents:**
- Như mục 2/ As item 2.

**Đại diện tổ chức
Organization representative**

Người được ủy quyền công bố thông tin
Authorized person for information disclosure



DINH THỊ HỒNG THẨM

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS
RESOLUTION OF BOARD OF DIRECTORS
COTECCONS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2025;
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on 17 June 2020; Law No. 76/2025/QH15 amending and supplementing a number of articles of the Law on Enterprises passed by the National Assembly on 17 June 2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on 26 November 2019;
- Căn cứ Điều Lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons ("Điều Lệ");
Pursuant to the Charter of Coteccons Construction Joint Stock Company ("Charter");
- Căn cứ Biên bản tổng hợp ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị số 08/2026/BBH-HDQT ngày 20/07/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.
Pursuant to the Board of Directors' minutes of written opinion collection No. 08/2026/BBH-HDQT dated 20 July 2026 of Coteccons Construction Joint Stock Company.

QUYẾT ĐỊNH/DECIDES

Điều 1. Thông qua việc thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
Approve the collection of shareholders' written opinions

1. Nội dung lấy ý kiến

Content of the written consultation of shareholders

- a. Lộ trình điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa
The roadmap for amending the Company's business lines for the purpose of determining the Company's maximum foreign ownership ratio

- i. **Giai đoạn 1:** Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 50% (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Phase 1: Amendment of the Company's business lines for the purpose of determining the maximum foreign ownership limit at 50% (details are set out in Appendix attached hereto).

Thời gian triển khai: Thực hiện thủ tục đăng ký điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định.

Implementation timeline: The Company shall carry out the registration procedures for amendment of its business lines with the competent authorities immediately after obtaining approval from the General Meeting of Shareholders and shall subsequently complete the notification procedures regarding the maximum foreign ownership limit in accordance with applicable regulations.

- ii. **Giai đoạn 2:** Điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh nhằm xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 100%

Phase 2: Amendment of the Company's business lines for the purpose of determining the maximum foreign ownership limit at 100%.

Thời gian triển khai: Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định thời điểm và phương án triển khai Giai đoạn 2 trên cơ sở quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại từng thời điểm nhằm thực hiện mục tiêu nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên 100%.

Implementation timeline: The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to determine the timing and implementation approach for Phase 2, based on the applicable laws and the guidance of the competent authorities from time to time, with the objective of increasing the maximum foreign ownership limit to 100%.

- b. Cơ chế xử lý các điều chỉnh kỹ thuật và ủy quyền thực hiện các nội dung tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này

Approve the mechanism for implementing technical adjustments and authorize the implementation of the matters approved under point a Clause 1 Article 1 of this Resolution

- i. Chi tiết các ngành, nghề kinh doanh có thể tiếp tục được điều chỉnh theo yêu cầu hoặc hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh. Các điều chỉnh bao gồm nhưng không giới hạn ở việc mô tả ngành nghề, mã ngành, mã CPC hoặc cách diễn đạt theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, với điều kiện không làm thay đổi mã số ngành kinh doanh chính của Công ty. Trong trường hợp này, các điều chỉnh đó được xem là đã được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Details of the Company's business lines may continue to be adjusted in accordance with the requirements or guidance of competent authorities, including but not limited to the Ho Chi Minh City Department of Finance. Such adjustments include, but are not limited to, modifications to business line descriptions, business line codes, CPC codes, or wording as required by the competent authorities, provided that such adjustments do not change the Company's principal business line code. In such cases, these adjustments shall be deemed to have been approved under the Resolution of the General Meeting of Shareholders.

- ii. Sửa đổi bổ sung nội dung Điều lệ Công ty tương ứng với các nội dung thay đổi nêu trên, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cập nhật Điều lệ tương ứng với các ngành nghề theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

To amend and supplement the Company's Charter to reflect the foregoing changes, and to authorize the Board of Directors to update the Company's Charter in accordance with the business lines as required by the competent authorities.

** Các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được đề cập tại điều này bao gồm cả các cơ quan kế nhiệm, cơ quan được tổ chức lại, đổi tên, hoặc các cơ quan có chức năng tương đương theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.*

** For the purposes of this Section, "competent authorities" include their successor agencies, reorganized or renamed agencies, and agencies performing equivalent functions under the applicable laws at the time of implementation.*

2. Thông qua thời gian thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Approval the schedule for obtaining shareholders' written opinions

- a. Ngày chốt danh sách cổ đông dự kiến: Ngày 31/07/2026.

Expected record date: 31 July 2026.

- b. Mục đích chốt danh sách cổ đông: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với nội dung theo Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này.
Purpose of the record date: To obtain shareholders' written opinions on the matters set out in Clause 1, Article 1 of this Resolution.
- c. Thời gian thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản dự kiến: Từ ngày 07/08/2026 đến 17/08/2026.
Tentative timeline for obtaining shareholders' written opinions: From 07 August 2026 to 17 August 2026.
- d. Ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị xác định thời gian cụ thể, thực hiện các thông báo theo quy định và tổ chức việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định của pháp luật.
To authorize the Chairman of the Board of Directors to determine the specific timeline, make the required notifications, and organize the process of obtaining shareholders' written opinions in accordance with applicable laws.

Điều 2. Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu Lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản

Approval of the Vote Counting Committee for the collection of shareholders' written opinions

STT No.	Họ và tên Fullname	Chức vụ Position	Chức danh trong Ban Kiểm phiếu Position in the Vote Counting Committee
1.	Bolat Duisenov Bolat Duisenov	Chủ tịch Hội đồng quản trị Chairman of the Board of Directors	Trưởng Ban Kiểm phiếu Head of the Vote Counting Committee
2.	Vũ Hoàng Nam Vu Hoang Nam	Thành viên Ban Kiểm soát Member of the Board of Supervisors	Giám sát Kiểm phiếu Vote Counting Supervisor
3.	Đinh Thị Hồng Thắm Dinh Thi Hong Tham	Trưởng Ban Thư ký HĐQT kiêm Người phụ trách Quản trị Công ty Head of the Board Secretariat cum Person in Charge of Corporate Governance	Người kiểm phiếu kiêm Người lập Biên bản kiểm phiếu Vote Counter cum Recorder of the Vote Counting Minutes

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện công tác kiểm phiếu, đảm bảo tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.

The Board of Directors authorizes the Chairman of the Board of Directors to organize and oversee the vote counting process in compliance with the Company's Charter and applicable laws.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành
Effectiveness**

Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

This Resolution takes effect from the signing date.

Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị thay mặt Công Ty ký các văn bản, tài liệu cần thiết và thực hiện hoặc ủy quyền thực hiện mọi công việc, thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để triển khai và hoàn tất các nội dung được thông qua theo Nghị quyết này.

The Chairman of the Board of Directors, on behalf of the Company, to execute all necessary documents and to take, or authorize others to take, all actions and procedures required under applicable laws to implement and complete the matters approved under this Resolution.

Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc, các thành viên/phòng/ban có liên quan của Công Ty và các cá nhân nêu trên chịu trách nhiệm thực hiện Nghị Quyết này.

The members of the Board of Directors, the Board of Management, relevant members/departments of the Company and the mentioned-above individuals shall be responsible to implement this Resolution.

Nơi nhận/ Recipient:

- Như Điều 3/ As Article 3;
- Lưu tại Công Ty/ Kept at the Company;

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN**



BOLAT DUSENOV

PHỤ LỤC
DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH ĐIỀU CHỈNH ĐỂ XÁC ĐỊNH TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI TỐI ĐA LÀ 50%

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
1	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi hoặc điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống các thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi hoặc điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống các thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi hoặc điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống các thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	Không thay đổi
2	4321	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ-điện-lạnh	4321	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ-điện-lạnh	4321	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ-điện-lạnh. Lắp đặt đường dây, trạm biến thế, thiết bị công nghiệp	Không thay đổi
3	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	Không thay đổi

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
		Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật)		Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật)		Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật)	
4	2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất máy móc-thiết bị xây dựng	2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất máy móc-thiết bị xây dựng	2824	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng Chi tiết: Sản xuất máy móc-thiết bị xây dựng	Không thay đổi
5	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. -Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế nội-ngoại thất công trình. -Thiết kế cấp nhiệt, thông hơi, thông gió, điều hòa, không khí, công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế phần cơ-điện công trình. -Thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. -Thiết kế xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. -Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế nội-ngoại thất công trình. -Thiết kế cấp nhiệt, thông hơi, thông gió, điều hòa, không khí, công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế phần cơ-điện công trình. -Thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. -Thiết kế xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. -Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế nội-ngoại thất công trình. -Thiết kế cấp nhiệt, thông hơi, thông gió, điều hòa, không khí, công trình dân dụng và công nghiệp. -Thiết kế phần cơ-điện công trình. -Thiết kế xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. -Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp. - Thiết kế cấp - thoát nước công trình dân dụng - công nghiệp -Thiết kế xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị	Không thay đổi

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
6	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư-máy móc-thiết bị-phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư-máy móc-thiết bị-phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu: sắt, thép, kết cấu xây dựng; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; vật tư-máy móc-thiết bị-phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng; máy móc thiết bị xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Điều chỉnh mã ngành theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg và làm rõ cách diễn đạt của Chi tiết ngành nghề kinh doanh, không làm thay đổi phạm vi hoạt động kinh doanh hiện có của Công ty. Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài và cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ địa bàn thực hiện độc quyền nhà nước theo quy định.
7	4311	Phá dỡ	4311	Phá dỡ	4311	Phá dỡ Chi tiết: Phá dỡ công trình xây dựng	Làm rõ phạm vi hoạt động phá dỡ để loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
							được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
8	4312	Chuẩn bị mặt bằng	4312	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Tìm hiểu mặt bằng xây dựng (CPC 5111); Dịch vụ tháo dỡ (CPC 5112); Dịch vụ định hình và giải phóng mặt bằng (CPC 5113); Dịch vụ đào bới và di dời đất (CPC 5114); Dịch vụ chuẩn bị công trường để khai thác mỏ (CPC 5115); Dịch vụ dựng giàn giáo (CPC 5116); Dịch vụ đào móng (bao gồm cả dịch vụ đóng cọc) (CPC 5151); Dịch vụ khoan giếng nước (CPC 5152); Dịch vụ lợp mái và chống thấm nước (CPC 5153); Dịch vụ liên quan đến bê tông (CPC 5154); Dịch vụ dựng và uốn thép (bao gồm cả dịch vụ hàn) (CPC 5155); Dịch vụ thợ nề (CPC 5156); Các công việc xây dựng mang tính chất thương mại khác (CPC 5159); Các dịch vụ cho thuê liên quan đến trang thiết bị xây	4312	Chuẩn bị mặt bằng (trừ dịch vụ nổ mìn)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
				dựng hoặc tháo dỡ, đập bỏ các công trình xây dựng hay thiết kế dân dụng có người vận hành (CPC 5180). (Ngoại trừ dịch vụ nổ mìn).			
9	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Dịch vụ lắp kính và cửa sổ kính (CPC 5171); Dịch vụ trát vữa (CPC 5172); Dịch vụ sơn (CPC 5173); Dịch vụ lát sàn và ốp tường (CPC 5174); Các công việc lát sàn, phủ tường và dán giấy tường khác (CPC 5175); Dịch vụ thợ mộc, đồ gỗ và kim loại (CPC 5176); Dịch vụ trang trí gắn kết bên trong (CPC 5177); Dịch vụ trang hoàng (CPC 5178); Các công việc hoàn thiện và kết thúc công trình xây dựng khác (CPC 5179).	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
10	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Sửa chữa các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Dịch vụ xây dựng đối với các công trình xây dựng (bao gồm sửa chữa các công	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
		và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi.		trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi) (CPC 512); Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513). (Ngoại trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghỉ ngơi, nghỉ địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng; Vận hành và quản lý cảng sông, cảng biển và sân bay).		với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	
11	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	Không thay đổi
12	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng, ngành sản xuất vật liệu xây dựng (thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng, ngành sản xuất vật liệu xây dựng (thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng, phụ tùng thay thế, dây chuyền công nghệ ngành xây dựng, ngành sản xuất vật liệu xây dựng (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh	Làm rõ cách diễn đạt của Chi tiết ngành nghề kinh doanh, không làm thay đổi phạm vi hoạt động kinh doanh hiện có của Công ty. Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
		ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết)		xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết)		tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại	
13	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo,	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng (Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết)	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị xây dựng, vật liệu xây dựng (Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại.)	Điều chỉnh mã ngành theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg và làm rõ cách diễn đạt của Chi tiết ngành nghề kinh doanh, không làm thay đổi phạm vi hoạt động kinh doanh hiện có của Công ty. Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
		đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết)					
14	4211	Xây dựng công trình đường sắt	4211	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng đường cao tốc (ngoại trừ đường cao tốc nền cao), đường phố, đường thông thường, đường sắt và đường băng trong sân bay (CPC 5131). Đối với cầu, đường cao tốc nền cao, đường hầm và đường ngầm (CPC 5132)	4211	Xây dựng công trình đường sắt (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
15	4212	Xây dựng công trình đường bộ	4212	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Đối với đường cao tốc (ngoại trừ đường cao tốc nền cao), đường phố, đường thông thường, đường sắt và đường băng trong sân bay (CPC 5131); Đối với cầu, đường cao tốc nền cao, đường hầm và đường ngầm (CPC 5132); Đối với đường thủy, bến cảng, đê và các công trình nước khác (CPC 5133); Đối với đường ống dẫn đường trường, đường (cáp) điện, thông tin liên lạc (CPC	4212	Xây dựng công trình đường bộ (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
				5134); Đối với đường ống dẫn và cáp nội vùng, và các công trình liên quan (CPC 5135); Đối với các công trình thiết kế không được phân vào bất cứ tiểu mục nào (CPC 5139).			
16	4101 (chính)	Xây dựng nhà để ở	4101 (chính)	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Đối với công trình xây dựng dân cư với 1 và 2 nhà ở (CPC 5121); Đối với công trình xây dựng dân cư với nhiều nhà ở (CPC 5122).	4101 (chính)	Xây dựng nhà để ở (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
17	4102	Xây dựng nhà không để ở	4102	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Đối với nhà kho và công trình công nghiệp (CPC 5123); Đối với các công trình xây dựng thương mại (CPC 5124); Đối với các công trình vui chơi giải trí công cộng (CPC 5125); Đối với các công trình khách sạn, nhà hàng và các công trình tương tự (CPC 5126); Đối với các công trình	4102	Xây dựng nhà không để ở (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
				giáo dục (CPC 5127); Đối với các công trình y tế (CPC 5128); Đối với các công trình khác (CPC 5129).			
18	4221	Xây dựng công trình điện (Doanh nghiệp không cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc độc quyền Nhà nước, không hoạt động thương mại theo NĐ 94/2017/NĐ-CP về hàng hóa, dịch vụ độc quyền nhà nước)	4221	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Dịch vụ xây dựng đối với các công trình xây dựng (CPC 512); Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513). (Ngoại trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	4221	Xây dựng công trình điện (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
19	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng đường thủy, bến cảng, đê và các công trình nước (CPC 5133); Xây dựng đường ống dẫn đường trường, đường (cáp) điện, thông tin liên lạc (CPC 5134).	4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
20	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Xây dựng công trình thiết kế không được phân vào	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
				bất cứ tiểu mục (bao gồm cả công trình viễn thông, thông tin liên lạc) (CPC 5139)		(Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	
21	4229	Xây dựng công trình công ích khác	4229	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4229	Xây dựng công trình công ích khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
22	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và	Không thay đổi

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
		trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)		công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)		trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở	
23	4291	Xây dựng công trình thủy	4291	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Xây dựng đường thủy, bến cảng, đê và các công trình nước (CPC 5133) (Ngoại trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)	4291	Xây dựng công trình thủy (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
24	4292	Xây dựng công trình khai khoáng	4292	Xây dựng công trình khai khoáng Chi tiết: Đối với dịch vụ xây dựng để khai mỏ và sản xuất (CPC 5136)	4292	Xây dựng công trình khai khoáng (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.
25	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: Đối với dịch vụ xây dựng để khai mỏ và sản xuất (CPC 5136)	4293	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

Stt	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Mã Ngành	Ngành, nghề đã được phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025*	Mã Ngành	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh	Ghi chú
						với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)	
26	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và kinh doanh các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).	Loại trừ các trường hợp kinh doanh ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với Nhà đầu tư nước ngoài.

*Ngành, nghề kinh doanh này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua theo Nghị quyết số 11/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025; tuy nhiên, thủ tục đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh vẫn đang được thực hiện.

APPENDIX

LIST OF BUSINESS LINES TO BE AMENDED FOR THE PURPOSE OF DETERMINING THE MAXIMUM FOREIGN OWNERSHIP RATIO OF 50%

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-DHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
1	4329	Installation of other construction systems <i>Details: Installation of systems other than electrical systems, irrigation piping systems, heating or air-conditioning systems, or industrial machinery in building and civil engineering construction; installation of industrial equipment systems in building and civil engineering works, including elevators, escalators, automatic doors, lighting systems, dust extraction systems, sound systems, and amusement equipment systems</i>	4329	Installation of other construction systems <i>Details: Installation of systems other than electrical systems, irrigation piping systems, heating or air-conditioning systems, or industrial machinery in building and civil engineering construction; installation of industrial equipment systems in building and civil engineering works, including elevators, escalators, automatic doors, lighting systems, dust extraction systems, sound systems, and amusement equipment systems</i>	4329	Installation of other construction systems <i>Details: Installation of systems other than electrical systems, irrigation piping systems, heating or air-conditioning systems, or industrial machinery in building and civil engineering construction; installation of industrial equipment systems in building and civil engineering works, including elevators, escalators, automatic doors, lighting systems, dust extraction systems, sound systems, and amusement equipment systems</i>	No change
2	4321	Electrical installation <i>Details: Installation of Mechanical Electrical Refrigeration (M&E) systems.</i>	4321	Electrical installation <i>Details: Installation of Mechanical Electrical Refrigeration (M&E) systems.</i>	4321	Electrical installation <i>Details: Installation of Mechanical Electrical Refrigeration (M&E) systems.</i>	No change

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-DHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
3	6619	Activities auxiliary to financial service not elsewhere classified <i>Details: Investment consulting services (excluding financial, accounting and legal consultancy services).</i>	6619	Activities auxiliary to financial service not elsewhere classified <i>Details: Investment consulting services (excluding financial, accounting and legal consultancy services).</i>	6619	Activities auxiliary to financial service not elsewhere classified <i>Details: Investment consulting services (excluding financial, accounting and legal consultancy services).</i>	No change
4	2824	Manufacture of machinery for mining and construction <i>Details: Manufacture of construction machinery and equipment.</i>	2824	Manufacture of machinery for mining and construction <i>Details: Manufacture of construction machinery and equipment.</i>	2824	Manufacture of machinery for mining and construction <i>Details: Manufacture of construction machinery and equipment.</i>	No change
5	7110	Architectural and engineering activities and related technical consultancy <i>Details:</i> – Master planning design for construction projects; – Architectural design of civil and industrial works;	7110	Architectural and engineering activities and related technical consultancy <i>Details:</i> – Master planning design for construction projects; – Architectural design of civil and industrial works;	7110	Architectural and engineering activities and related technical consultancy <i>Details:</i> – Master planning design for construction projects; – Architectural design of civil and industrial works;	No change

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
		– Interior and exterior design of construction works; – Design of heating, ventilation, air-conditioning and climate control systems for civil and industrial works; – Mechanical and electrical system design for construction works; – Design of civil and industrial construction works; – Design of urban technical infrastructure.		– Interior and exterior design of construction works; – Design of heating, ventilation, air-conditioning and climate control systems for civil and industrial works; – Mechanical and electrical system design for construction works; – Design of civil and industrial construction works; – Design of urban technical infrastructure.		– Interior and exterior design of construction works; – Design of heating, ventilation, air-conditioning and climate control systems for civil and industrial works; – Mechanical and electrical system design for construction works; – Design of civil and industrial construction works; – Design of urban technical infrastructure.	
6	4669	Other specialized wholesale not elsewhere classified <i>Details: Import, export, export rights and import rights in respect of: iron, steel, structural steel components; other construction materials and installation equipment; construction materials, machinery, equipment, spare parts, technological production lines for the construction and building</i>	4669	Other specialized wholesale not elsewhere classified <i>Details: Import, export, export rights and import rights in respect of iron, steel, structural steel components; other construction materials and installation equipment; construction materials, machinery, equipment, spare parts, technological production lines for the construction and</i>	4679	Other specialized wholesale not elsewhere classified <i>Details: Import, export, export rights and import rights in respect of iron, steel, structural steel components; other construction materials and installation equipment; construction materials, machinery, equipment, spare parts, technological production lines for the construction and</i>	VSIC code updated in accordance with Decision No. 36/2025/QĐ-TTg, and the details of the business line has been clarified without changing the Company's existing business scope. Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors and provide goods and services included in the

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
		<i>materials manufacturing industries; and construction machinery and equipment. (Excluding the exercise of export rights, import rights and distribution rights in respect of goods included in the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export rights, import rights or distribution rights: tobacco and cigars, books, newspapers and magazines, recorded media, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil products, rice, cane sugar and beet sugar)</i>		<i>building materials manufacturing industries; and construction machinery and equipment. (Excluding the exercise of export rights, import rights and distribution rights in respect of goods included in the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export rights, import rights or distribution rights: tobacco and cigars, books, newspapers and magazines, recorded media, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and processed oil products, rice, cane sugar and beet sugar)</i>		<i>building materials manufacturing industries; and construction machinery and equipment. (Excluding the exercise of export rights, import rights and distribution rights in respect of goods included in the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export rights, import rights or distribution rights, and excluding the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector)</i>	List of goods and services subject to the State monopoly, in accordance with applicable laws
7	4311	Demolition	4311	Demolition	4311	Demolition <i>Details: Demolition of construction works.</i>	To clarify the scope of demolition activities so as to exclude business activities in sectors that are not yet open to market access for foreign investors
8	4312	Site Preparation	4312	Site Preparation	4312	Site Preparation (Excluding blasting services)	Excluding cases where businesses operate in sectors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
				<i>Details: Site investigation services (CPC 5111); Demolition services (CPC 5112); Site formation and clearance services (CPC 5113); Earthmoving services (CPC 5114); Site preparation services for mining (CPC 5115); Scaffolding services (CPC 5116); Foundation excavation services (including piling services) (CPC 5151); Water well drilling services (CPC 5152); Roofing and waterproofing services (CPC 5153); Concrete work services (CPC 5154); Steel erection and bending services (including welding services) (CPC 5155); Bricklaying services (CPC 5156); Other specialized construction services (CPC 5159); Rental services related to construction or demolition equipment, or equipment for</i>			not yet accessible to foreign investors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
				<i>civil engineering works, with operator (CPC 5180). (Excluding blasting services)</i>			
9	4330	Building completion and finishing	4330	Building completion and finishing <i>Details: Glazing and window installation services (CPC 5171); Plastering services (CPC 5172); Painting services (CPC 5173); Floor and wall tiling services (CPC 5174); Other floor laying, wall covering and wallpapering services (CPC 5175); Carpentry, joinery and metalwork services (CPC 5176); Interior fitting-out services (CPC 5177); Decoration services (CPC 5178); Other building completion and finishing services (CPC 5179).</i>	4330	Building completion and finishing <i>(Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)</i>	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors
10	4390	Other specialized construction activities <i>Details: Repair of civil and industrial works, urban and industrial park infrastructure,</i>	4390	Other specialized construction activities <i>Details: Construction services for buildings (including repair of civil and industrial works, urban and industrial infrastructure works, transport works and hydraulic</i>	4390	Other specialized construction activities <i>(Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such</i>	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-DHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
		transportation and irrigation works		engineering works) (CPC 512); Civil engineering construction services (CPC 513). (Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure; and the operation and management of inland water ports, seaports and airports.)		infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	
11	7410	Specialized Design Activities <i>Details: Interior design and decoration services.</i>	7410	Specialized Design Activities <i>Details: Interior design and decoration services.</i>	7410	Specialized Design Activities <i>Details: Interior design and decoration services.</i>	No change
12	4659	Wholesale of other machinery, equipment and supplies <i>Details: Wholesale of construction machinery, equipment, construction materials, supplies, and technological production lines for the construction and building materials manufacturing industries (Including the exercise of export rights, import rights and distribution rights in respect of goods, excluding the following goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to</i>	4659	Wholesale of other machinery, equipment and supplies <i>Details: Wholesale of construction machinery, equipment, construction materials, supplies, and technological production lines for the construction and building materials manufacturing industries (Including the exercise of export rights, import rights and distribution rights in respect of goods, excluding the following</i>	4659	Wholesale of other machinery, equipment and supplies <i>Details: Wholesale of construction machinery and equipment, construction materials, spare parts, and technological production lines for the construction and building materials manufacturing industries.</i> <i>(Excluding the exercise of export rights, import rights and</i>	The details of the business line has been clarified without changing the Company's existing business scope. Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
		<i>exercise export rights, import rights or distribution rights: tobacco and cigars, books, newspapers and magazines, recorded media, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and refined petroleum products, rice, cane sugar and beet sugar).</i>		<i>goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export rights, import rights or distribution rights: tobacco and cigars, books, newspapers and magazines, recorded media, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and refined petroleum products, rice, cane sugar and beet sugar).</i>		<i>distribution rights in respect of goods included in the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export rights, import rights or distribution rights, and excluding the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)</i>	
13	4663	Wholesale of construction materials and other installation supplies <i>Details: Wholesale of construction machinery and equipment, and construction materials. (Including the exercise of export rights, import rights and distribution rights in respect of goods, excluding the following goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export rights, import rights or distribution rights:</i>	4663	Wholesale of construction materials and other installation supplies <i>Details: Wholesale of construction machinery and equipment, and construction materials. (Including the exercise of export rights, import rights and distribution rights in respect of goods, excluding the following goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not permitted to exercise export rights,</i>	4673	Wholesale of construction materials and other installation supplies <i>Details: Wholesale of construction machinery and equipment, and construction materials. (Excluding the exercise of export rights, import rights and distribution rights in respect of goods included in the list of goods for which foreign investors and foreign-invested economic organizations are not</i>	VSIC code updated in accordance with Decision No. 36/2025/QĐ-TTg, and the details of the business line has been clarified without changing the Company's existing business scope. Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
		<i>tobacco and cigars, books, newspapers and magazines, recorded media, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and refined petroleum products, rice, cane sugar and beet sugar)</i>		<i>import rights or distribution rights: tobacco and cigars, books, newspapers and magazines, recorded media, precious metals and gemstones, pharmaceuticals, explosives, crude oil and refined petroleum products, rice, cane sugar and beet sugar)</i>		<i>permitted to exercise export rights, import rights or distribution rights, and excluding the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector)</i>	
14	4211	Railway Construction	4211	Railway Construction <i>Details: Construction of highways (excluding elevated highways), streets, roads, railways and airport runways (CPC 5131); construction of bridges, elevated highways, tunnels and subways (CPC 5132).</i>	4211	Railway Construction <i>(Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)</i>	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors
15	4212	Road Contruction	4212	Road Contruction <i>Details: Construction of highways (excluding elevated highways), streets, roads, railways and airport runways (CPC 5131); construction of bridges, elevated highways, tunnels and subways (CPC 5132); construction of</i>	4212	Road Contruction <i>(Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in</i>	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
				<i>waterways, harbours, dams and other waterworks (CPC 5133); construction of long-distance pipelines, power transmission lines and communication lines (CPC 5134); construction of local pipelines and cables, and related works (CPC 5135); and construction of engineering works not elsewhere classified (CPC 5139).</i>		<i>the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector)</i>	
16	4101 (main)	Construction of residential buildings	4101 (main)	Construction of residential buildings Details: Construction of single- and two-dwelling residential buildings (CPC 5121); construction of multi-dwelling residential buildings (CPC 5122).	4101 (main)	Construction of residential buildings <i>(Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector)</i>	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors
17	4102	Construction of non-residential buildings	4102	Construction of non-residential buildings	4102	Construction of non-residential buildings (Excluding investment in the	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
				<i>Details: Warehouses and industrial buildings (CPC 5123); Commercial buildings (CPC 5124); Public entertainment and recreational facilities (CPC 5125); Hotels, restaurants and similar buildings (CPC 5126); Educational buildings (CPC 5127); Healthcare facilities (CPC 5128); Other non-residential buildings (CPC 5129).</i>		construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	
18	4221	Construction of electrical works (The enterprise does not provide goods or services subject to the State monopoly, and does not conduct commercial activities involving State-monopoly goods or services in accordance with Decree No. 94/2017/ND-CP)	4221	Construction of electrical works Details: Construction services for building construction works (CPC 512); Construction and installation services for civil engineering works (CPC 513). <i>(Excluding the construction and operation of multi-purpose hydropower projects and nuclear power projects of particularly significant socio-economic importance.)</i>	4221	Construction of electrical works (Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
19	4222	Construction of water supply and drainage works	4222	Construction of water supply and drainage works <i>Details: Construction of waterways, ports, dams and water-related works (CPC 5133); Construction of pipelines, long-distance pipelines, power transmission lines, and telecommunications cables (CPC 5134).</i>	4222	Construction of water supply and drainage works (Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors
20	4223	Construction of telecommunications and communication works	4223	Construction of telecommunications and communication works <i>Details: Construction of engineering works not elsewhere classified (including telecommunications and communication works) (CPC 5139).</i>	4223	Construction of telecommunications and communication works (Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
21	4229	Construction of other public utility works	4229	Construction of other public utility works <i>Details: Construction and installation services for civil engineering works (CPC 513).</i>	4229	Construction of other public utility works (Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors
22	4322	Installation of water supply, drainage, heating and air-conditioning systems <i>(Excluding the installation of refrigeration equipment (freezing equipment, cold storage systems, ice-making machines, air-conditioning systems, and water chillers) using R22 refrigerant in the seafood processing sector, and excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating activities at the head office.)</i>	4322	Installation of water supply, drainage, heating and air-conditioning systems <i>(Excluding the installation of refrigeration equipment (freezing equipment, cold storage systems, ice-making machines, air-conditioning systems, and water chillers) using R22 refrigerant in the seafood processing sector, and excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating activities at the head office.)</i>	4322	Installation of water supply, drainage, heating and air-conditioning systems <i>(Excluding the installation of refrigeration equipment (freezing equipment, cold storage systems, ice-making machines, air-conditioning systems, and water chillers) using R22 refrigerant in the seafood processing sector, and excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating activities at the head office.)</i>	No change

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
23	4291	Construction of hydraulic works	4291	Construction of hydraulic works <i>Details: Construction of waterways, ports, dams and water-related works (CPC 5133). (Excluding the construction and operation of multi-purpose hydropower projects and nuclear power projects of particularly significant socio-economic importance.)</i>	4291	Construction of hydraulic works (Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors
24	4292	Construction of mining works	4292	Construction of mining works <i>Details: Construction services for mining and manufacturing facilities (CPC 5136).</i>	4292	Construction of mining works (Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors
25	4293	Construction of processing and manufacturing works	4293	Construction of processing and manufacturing works	4293	Construction of processing and manufacturing works	Excluding cases where businesses operate in sectors

No	VSIC Code	Current business line	VSIC Code	Business Line approved under the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025*	VSIC Code	Proposed Amended Business Line	Note
				<i>Details: Construction services for mining and manufacturing facilities (CPC 5136).</i>		(Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	not yet accessible to foreign investors
26	4299	Construction of other civil engineering works	4299	Construction of other civil engineering works <i>Details: Construction and installation services for civil engineering works (CPC 513).</i>	4299	Construction of other civil engineering works (Excluding investment in the construction of cemetery, graveyard infrastructure for the purpose of transferring land use rights together with such infrastructure, and the trading of goods and services included in the list of goods and services subject to the State monopoly in the commercial sector.)	Excluding cases where businesses operate in sectors not yet accessible to foreign investors

*The business lines were approved by the Annual General Meeting of Shareholders under Resolution No. 11/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 20 October 2025; however, the procedures for registering changes to the business lines with the Department of Finance of Ho Chi Minh City are still being carried out.

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS
COTECCONS CONSTRUCTION
JOINT STOCK COMPANY**

Số/No: 5922/2026/CV-CTD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

-----000-----

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 07 năm 2026
Ho Chi Minh City, 20 July 2026

THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

NOTICE

Regarding the record date for collecting shareholders' written opinions

Kính gửi: - Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)
To: - **Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC)**
Đồng kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE)
Cc: - **Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE)**
- Cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons
- **Shareholders of Coteccons Construction Joint Stock Company**

Tên tổ chức đăng ký chứng khoán : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS
COTECCONS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY**
Securities registration organization
Tên giao dịch : **COTECCONS**
Trading name
Trụ sở chính : 236/6 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Head Office 236/6 Dien Bien Phu Street, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Điện thoại : (+84 28) 3514 2255
Telephone
Fax : (+84 28) 3514 2277
Fax

Chúng tôi thông báo đến Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở giao dịch Chứng khoán HCM ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

We hereby notify the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and the Ho Chi Minh Stock Exchange of the record date for compiling the list of holders of the following securities:

Tên chứng khoán Security : **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons**
Shares of Coteccons Construction Joint Stock Company
Mã chứng khoán : **CTD**
Stock Code
Loại chứng khoán Type of Security : **Cổ phiếu phổ thông**
Common Shares



Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phiếu
Par Value VND 10,000 per share
Sàn giao dịch Securities : Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE)
Exchange Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE)
Ngày đăng ký cuối cùng : 31/07/2026
Record Date 31 July 2026

1. **Lý do và mục đích:** Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
Purpose: To obtain shareholders' written opinions.

2. **Nội dung cụ thể:**
Details of content

- a. Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu - 01 quyền biểu quyết
Exercise ratio: 01 share - 01 voting right
- b. Thời gian thực hiện: Dự kiến từ ngày 07/08/2026 đến 17/08/2026
Implementation period: Expected from 07 August 2026 to 17 August 2026
- c. Địa điểm thực hiện: Tại Văn phòng Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons, 236/6 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Hồ Chí Minh.
Location: At the head office of Coteccons Construction Joint Stock Company, 236/6 Dien Bien Phu, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City.
- d. Nội dung lấy ý kiến:
Matters for shareholders' written opinions:
- Lấy ý kiến cổ đông các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông phù hợp với điều lệ và quy định pháp luật hiện hành
Collecting shareholders' written opinions to matters within the authority of the General Meeting of Shareholders, in accordance with the Company's Charter and current legal regulations.

Đề nghị Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên qua hệ thống cổng giao tiếp điện tử của VSDC.

We respectfully request the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) to prepare and provide our Company with the list of holders of the above securities as of the above record date through the VSDC electronic communication portal.

Nơi nhận/Receipt:

- Như trên/ As above;
- Lưu văn thư/ Archived at the Company;

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
THE LEGAL REPRESENTATIVE
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



BOLAT DUSENOV

